

KẾ HOẠCH**Thực hiện Chiến lược về dinh dưỡng năm 2019**

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Sở Y tế Bắc Giang xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược về dinh dưỡng năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU:**1. Mục tiêu chung**

Nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hành của cộng đồng về dinh dưỡng hợp lý, từng bước cải thiện tình trạng dinh dưỡng của nhân dân trong tỉnh, trước hết là bà mẹ, trẻ em được nuôi dưỡng và chăm sóc hợp lý, hạn chế các vấn đề sức khỏe mới nảy sinh có liên quan tới dinh dưỡng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 12,6%
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 24,9%
- Giảm tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống $\leq 5,0\%$;
- Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức thực hành dinh dưỡng đúng tăng 10,0% so với năm 2018.
- Tỷ lệ trẻ em từ 6 đến 60 tháng tuổi được uống Vitamin A đạt $\geq 98,0\%$
- Tỷ lệ bà mẹ sinh con trong tháng đầu được uống Vitamin A đạt $\geq 80,0\%$
- Tỷ lệ bà mẹ cho con bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu đạt $\geq 35,0\%$.
- Giảm tỷ lệ bấu cổ trẻ ở em 8 - 12 tuổi xuống 4,0%
- Khống chế tỷ lệ trẻ sơ sinh nhẹ cân dưới 2.500g ở mức $\leq 5,0\%$
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối Iốt duy trì ổn định ở mức $\geq 90,0\%$

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành**

- Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược về dinh dưỡng của tỉnh; xây dựng kế hoạch chiến lược Quốc gia về Dinh dưỡng giai đoạn 2018-2020 tỉnh Bắc Giang.

- Các đơn vị y tế trong toàn tỉnh chủ động, tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, điều hành việc tổ chức, thực hiện Chiến lược phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhằm đạt được các mục tiêu kế hoạch về dinh dưỡng năm 2019.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ (6 tháng, 12 tháng).

2. Công tác đào tạo, tập huấn

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, hoạt động mạng lưới, chuyên môn cho cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến huyện, xã và đội ngũ cộng tác viên dinh dưỡng, tập trung các nội dung: sử dụng biểu đồ tăng trưởng; chế biến thức ăn bổ sung hợp lý; Dinh dưỡng hợp lý mọi lứa tuổi (đặc biệt cho phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 5 tuổi); các bệnh liên quan đến dinh dưỡng; phương pháp tổ chức truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; phối hợp ngành giáo dục về dinh dưỡng học đường...

2. Giáo dục truyền thông về dinh dưỡng

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục truyền thông dinh dưỡng trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống suy dinh dưỡng, đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, tập trung vào các biện pháp cải thiện chất lượng nuôi dưỡng trẻ nhỏ, chăm sóc phụ nữ có thai và nữ tuổi vị thành niên. Công tác giáo dục truyền thông cần thực hiện theo đặc thù theo phong tục, tập quán của từng vùng, kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa ăn uống có lợi để duy trì và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

- Tuyên truyền trên sóng phát thanh - truyền hình: các phim, phóng sự ngắn với các thông điệp truyền thông cho “Ngày vi chất dinh dưỡng 1-2/6”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển 16-23/10”; các chủ đề “Mười lời khuyên dinh dưỡng hợp lý”; “Dinh dưỡng hợp lý giúp nâng cao sức khỏe và kéo dài tuổi thọ”; “Nuôi con bằng sữa mẹ”; “Chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai”; “Dinh dưỡng hợp lý và nếp sống năng động giúp phòng chống bệnh không lây nhiễm "đái tháo đường, bệnh tim mạch, bệnh ung thư và các bệnh phổi mãn tính". Bữa ăn dinh dưỡng hợp lý trong trường học góp phần nâng cao thể lực và trí tuệ của học sinh”; “Thức ăn nhanh làm thay đổi thói quen ăn uống và gắn liền với thừa cân béo phì”...

- Tuyên truyền trên các báo, tạp chí: Tăng cường bài viết tuyên truyền các nội dung về 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý; phổ biến, cập nhật các thông điệp trong ngày chiến dịch “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”

- Phối hợp với các đoàn thể như Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên.... tổ chức các buổi hội thảo, cuộc thi tìm hiểu kiến thức và thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; lồng ghép tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng trong các cuộc họp, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức đoàn thể và các câu lạc bộ (câu lạc bộ sức khỏe thôn, câu lạc bộ sức khỏe không sinh con thứ 3 trở lên...)

- Tổ chức tư vấn trực tiếp tại các phòng tư vấn dinh dưỡng tại TTKSBT, các khoa điều trị ở các cơ sở y tế trong tỉnh, các đợt khám thai định kỳ, các đợt cân trẻ, điều tra dinh dưỡng 30 cụm...

- Thực hiện giáo dục truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng, hộ gia đình, các nhà trẻ, mẫu giáo.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, hoạt động mạng lưới, chuyên môn cho cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến huyện, xã và đội ngũ cộng tác viên dinh dưỡng, tập trung các nội dung: sử dụng biểu đồ tăng trưởng; chế biến thức ăn bổ sung hợp lý; Dinh dưỡng hợp lý mọi lứa tuổi (đặc biệt cho phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 5 tuổi); các bệnh liên quan đến dinh dưỡng; phương pháp tổ chức truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; phối hợp ngành giáo dục về dinh dưỡng học đường...

4. Hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng (SDD)

Tích cực triển khai có hiệu quả Chiến lược về dinh dưỡng năm 2019, tập trung vào các nội dung :

- Chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai;
- Triển khai thực hành dinh dưỡng cho các bà mẹ có con dưới 2 tuổi kết hợp với truyền thông giáo dục dinh dưỡng tại các thôn bản, các nội dung chăm sóc thiết yếu như: Hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ; hướng dẫn phòng, chống thiếu Vitamin A và các vi chất dinh dưỡng khác (sắt, kẽm, Iốt...) cho trẻ em và bà mẹ; hướng dẫn thực hành chăm sóc trẻ bị bệnh; phòng chống giun sán; hướng dẫn và sử dụng nước sạch trong cộng đồng, phòng chống các bệnh truyền nhiễm qua đường tiêu hóa cho bà mẹ có con dưới 5 tuổi;
- Duy trì cân, đo chiều cao trẻ để theo dõi tăng trưởng;
- Phục hồi dinh dưỡng.
- Phối hợp Viện Dinh dưỡng triển khai các biện pháp can thiệp sữa học đường cho trẻ mẫu giáo tại một số huyện, thành phố.
- Triển khai tổng điều tra Dinh dưỡng 10 năm/lần trên địa bàn tỉnh

5. Hoạt động phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng và các bệnh mạn tính liên quan đến dinh dưỡng

- Phổ biến kiến thức đa dạng hoá bữa ăn, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là giải pháp cơ bản lâu dài để khắc phục tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng. Hướng dẫn kỹ thuật bảo quản, chế biến và sử dụng thực phẩm sạch, có giá trị dinh dưỡng cao; thực hiện chế độ ăn phù hợp với từng lứa tuổi. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cơ bản, bền vững trong việc phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng bằng nguồn thực phẩm sẵn có tại địa phương và tại hộ gia đình bằng mô hình VAC và thông qua bữa ăn dinh dưỡng hợp lý.

- Thực hiện hiệu quả các chiến dịch bổ sung Vitamin A và duy trì uốn thường xuyên cho các đối tượng trong chương trình. Từng bước can thiệp đa vi chất dinh dưỡng tại cộng đồng. Nâng cao chất lượng hoạt động của khoa Dinh dưỡng tiết chế tại các bệnh viện trong tỉnh.

- Đẩy mạnh các hoạt động giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm, điều trị tích cực và dự phòng các bệnh mãn tính liên quan đến dinh dưỡng như: thừa cân, béo phì, các rối loạn chuyển hoá, bệnh tim mạch, đái tháo đường, tăng huyết áp, ung thư, bệnh phổi mãn tính và các biến chứng của bệnh.

6. Theo dõi điều tra, giám sát dinh dưỡng

- Đẩy mạnh hoạt động giám sát các chương trình can thiệp, các chỉ tiêu thiết yếu, kể cả các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng tại cộng đồng.

- Hướng dẫn 10 huyện/thành phố triển khai cân, đo trẻ từ 0-60 tháng tuổi tại 230 xã phường trong tỉnh, lồng ghép với ngày vi chất dinh dưỡng (ngày 1 tháng 6) để đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em tại xã, phường và các huyện trong tỉnh.

- Tập trung nguồn lực thực hiện cuộc điều tra 30 cụm, và tổng điều tra dinh dưỡng 2019 đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em của tỉnh. Điều tra, đánh giá tỷ lệ béo phì trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định.

- Xây dựng các hoạt động thực hiện Chiến lược về dinh dưỡng phù hợp cho năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y

Hướng dẫn, giám sát các đơn vị y tế trong ngành triển khai kế hoạch năm 2019, đảm bảo đạt hiệu quả; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện với Bộ Y tế, UBND tỉnh theo quy định.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Là đơn vị chủ đầu tư cấu phần Chiến lược về dinh dưỡng (thuộc Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em); Dự án tăng cường năng lực hệ thống kiểm nghiệm chất lượng VSATTP, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, giám sát các đơn vị y tế huyện, thành phố trong quá trình triển khai kế hoạch và các hoạt động chuyên môn, cụ thể:

+ Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức về dinh dưỡng hợp lý góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng của nhân dân, đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi, phụ nữ có thai và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, triển khai công tác tuyên truyền kiến thức về phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em, thừa cân béo phì, các bệnh liên quan đến vi chất dinh dưỡng (thiếu Vitamin A, thiếu máu dinh dưỡng, phòng chống các bệnh mạn tính liên quan đến dinh dưỡng...); phổ biến sâu rộng

kiến thức dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, phụ nữ có thai và cho con bú, kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ...

+ Thu thập số liệu (trong cuộc điều tra dinh dưỡng 30 cụm, và tổng điều tra dinh dưỡng năm 2019), báo cáo về tình trạng dinh dưỡng trẻ em (Đánh giá suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi; tỷ lệ trẻ sơ sinh cân nặng dưới 2500g); tỷ lệ bà mẹ có thai được uống viên sắt; tỷ lệ trẻ được ăn bổ sung đúng, đủ; tỷ lệ trẻ 6-60 tháng được bổ sung vitaminA; tỷ lệ trẻ được bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu...;)

+ Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống các bệnh liên quan đến dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh; triển khai và thu thập số liệu, báo cáo về tình trạng uống thuốc tẩy giun ở trẻ dưới 5 tuổi.

3. Bệnh viện Nội tiết tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác tuyên truyền kiến thức dự phòng và điều trị các bệnh do thiếu hụt Iốt; đánh giá tỷ lệ mắc bướu cổ ở trẻ em 8-10 tuổi, độ bao phủ muối tại hộ gia đình.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố:

- Tham mưu với Ban chỉ đạo BV&CSSKND huyện/thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược về dinh dưỡng năm 2019 tại địa phương, trên cơ sở Kế hoạch của Sở Y tế.

- Chủ động triển khai thực hiện các Chương trình/Dự án về dinh dưỡng, VSATTP, phòng chống các rối loạn do thiếu iốt trên địa bàn.

- Chỉ đạo trạm Y tế xã, phường, thị trấn:

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em và bà mẹ; dinh dưỡng hợp lý, phòng chống các bệnh mãn tính không lây, liên quan đến dinh dưỡng; phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; an toàn vệ sinh thực phẩm; 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý và các thông điệp truyền thông ngày Vi chất dinh dưỡng; chiến dịch bổ sung vitamin A liều cao và Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển 16-23/10.

+ Thực hiện có hiệu quả vào việc can thiệp dinh dưỡng trong cộng đồng như: bổ sung Vitamin A liều cao, bổ sung viên sắt, sử dụng muối iốt; từng bước sử dụng đa vi chất dinh dưỡng. Chăm sóc, dinh dưỡng bà mẹ khi có thai và nuôi con bú; truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng cho bà mẹ có con nhỏ và phụ nữ có thai; cân trẻ dưới 2 tuổi, đánh giá trên biểu đồ tăng trưởng định kỳ 3 tháng một lần;

+ Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng về dinh dưỡng hợp lý, kiến thức phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em... cho cán bộ làm công tác dinh dưỡng và cộng tác viên dinh dưỡng.

+ Cân, đo trẻ từ 0-60 tháng tuổi, lồng ghép ngày vi chất dinh dưỡng (mùng 1 tháng 6), để đánh giá tỉ lệ suy dinh dưỡng trẻ em tại các xã, phường.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình liên quan đến dinh dưỡng tại các thôn, bản trên địa bàn; theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu nhân trắc ở trẻ dưới 5 tuổi; cân nặng trẻ sơ sinh, phối hợp thu thập số liệu về dinh dưỡng tại cộng đồng.

5. Các cơ sở khám chữa bệnh trong ngành

- Phổ biến kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, phòng ngừa suy dinh dưỡng và các bệnh mãn tính liên quan đến dinh dưỡng tới cán bộ, viên chức trong đơn vị.

- Củng cố và phát triển khoa Dinh dưỡng tiết chế để tư vấn, thực hiện chế độ ăn bệnh lý thích hợp cho người bệnh.

- Từng bước đảm bảo đủ số lượng, chất lượng cán bộ có trình độ chuyên khoa dinh dưỡng làm việc tại khoa Dinh dưỡng tiết chế của từng bệnh viện.

IV. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí Trung ương: Bố trí cho triển khai thực hiện các dự án thuộc Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng (Dự án Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em). Dự án phòng chống bệnh đái tháo đường; các dự án thuộc CTMT quốc gia VSATTP năm 2019.

- Từ ngân sách địa phương và các nguồn viện trợ đảm bảo kinh phí để nâng cao hiệu quả thực hiện Chiến lược về Dinh dưỡng năm 2019 trên địa bàn tỉnh..

- Ngoài các nguồn kinh phí trên, các đơn vị y tế tuyến huyện/thành phố, các trạm y tế xã, phường, thị trấn chủ động tham mưu cho chính quyền các cấp hỗ trợ thêm kinh phí cho triển khai các hoạt động như: “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”, “Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ”...

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược về dinh dưỡng năm 2019. Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị y tế trực thuộc, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Y tế (*Phòng Nghiệp Vụ y, hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*) để có biện pháp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, NVY.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/c);
- Viện Dinh dưỡng (B/c);
- Các đơn vị trong ngành Y tế (T/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chức năng thuộc Sở.

